TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2024/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 26 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2065/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 165/2024/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ", gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Anh T, sinh năm 1983;

Và bà Đào Ngọc Ánh H, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Tổ 3, thôn N 1, xã H, huyện H, thành phố Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

[2] Các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về vấn đề quan hệ hôn nhân, tài sản chung, nợ chung sự thỏa thuận đó bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, chồng. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Anh T và bà Đào Ngọc Ánh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Anh T và bà Đào Ngọc Ánh H cùng xác định vợ chồng có 03 con chung là Trần Anh Q, sinh ngày 27/9/2010; Trần Trúc L, sinh ngày 28/11/2019 và Trần An A, sinh ngày 01/11/2014. Ly hôn, cả hai thỏa thuận giao con Trần Anh Q, Trần Trúc Lvà Trần An A cho cha là ông Trần Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, mẹ là bà Đào Ngọc Ánh H không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Anh T và bà Đào Ngọc Ánh H cùng xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự ông Trần Anh T và bà Đào Ngọc Ánh H cùng chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông T và bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng theo biên lai thu số 0002131 ngày 18/6/2024. Ông T và bà H đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã p.Thanh Khê Tây, q.Thanh Khê, tp Đà Nẵng (GCNKH: số 86/2009, quyển số 01/2009);
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải